

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỰC NINH  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2020/HS-ST**

Ngày 19 - 5 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Chu Thái Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Thành - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trục Hưng, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

Ông Nguyễn Văn Doanh - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã Trục Cường, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh tham gia phiên tòa:***  
Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở TAND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Bùi Ngọc H - Sinh ngày: 01/8/2003 Tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT: xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Đội 7, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn K; con bà Đoàn Thị H.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 31/01/2020 đến nay.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Luật sư - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. Có mặt.

*Người đại diện theo pháp luật của bị cáo:* Ông Bùi Văn K – Sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Đội 7, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Có mặt.

*Đại diện Tổ chức tham gia tố tụng:* Ông Phạm Văn Tuấn - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, xã Trục Thuận, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định. Có mặt.

*Người bị hại:* Bà Phạm Thị C - Sinh năm: 1955 (đã chết)

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1923

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L - Sinh năm: 1960

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Có mặt trong thời gian xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/12/2019, Bùi Ngọc H chưa có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, tự ý lấy xe mô tô (đăng ký biển số 18S4-8079 nhưng không đeo biển số) là loại xe có dung tích xilanh 110cm<sup>3</sup> của bạn là Ninh Hoàng A - SN: 04/8/2003 ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định để bên trong quán bán hàng ăn nhà ông L ở xã N, huyện N, tỉnh Nam Định để đi đám cưới. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe trên tỉnh lộ 487 và đi theo hướng Cổ Lễ - Trung Đông, chở người ngồi sau là Lê Ngô Hoàng A - SN: 2003 và Nguyễn Hồng P - SN: 2003 đều ở xã T, huyện T, tỉnh Nam Định. Khi đi đến đoạn thuộc địa phận thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định, H điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải theo hướng tiến của xe và đi sát vạch kẻ sơn giữa đường, H đi với tốc độ khoảng 70 km/h, vừa đi H vừa quay mặt về một bên nói chuyện với bạn phía sau nên không tập trung nhìn về phía trước do vậy không biết bà Phạm Thị C đang đi bộ sang đường (từ trái sang phải theo hướng tiến của xe). Khi xe còn cách bà C khoảng 10m, Lê Ngô Hoàng A ngồi sau giật áo H hô “có người”, H giật mình thì thấy bà C đi gần tới vạch kẻ sơn giữa đường và đang tiếp tục đi sang đường. Thấy vậy H chỉ kịp bóp phanh tay bánh trước đồng thời đánh lái về phía bên phải theo hướng đi của xe để tránh nhưng do khoảng cách gần nên phần tay lái bên trái xe mô tô do H điều khiển đã xô vào ngang người bên phải của bà C hất văng bà C về phía trước bắn sang phần đường bên trái. Xe mô tô H điều khiển mất thăng bằng đổ về bên trái và trượt rê trên mặt đường khoảng 8-9 m rồi dừng lại, H bị xe đè vào chân, P và Hoàng A cũng ngã văng ra đường.

Hậu quả: bà C đi viện cấp cứu đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì tử vong. H, P và Hoàng A bị xây sát nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1091/GĐKTHS ngày 12/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Phạm Thị C chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-KSĐT ngày 13 tháng 4 năm 2020 của VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Bùi Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; 101 LBHS, xử phạt Bùi Ngọc H từ 24 - 30 tháng tù nhưng cho hưởng treo thử thách từ 4 - 5 năm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường 105.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm bào chữa: Nhất trí với tội danh, khung hình phạt mà VKS đã truy tố với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, có nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người chưa thành niên gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, đại diện của bị hại có đề nghị miễn TNHS cho bị cáo - Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91; 101 BLHS cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú.

Đại diện của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, gia đình sẽ quan tâm giáo dục bị cáo.

Đại diện tổ chức tham gia tố tụng có đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì các bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội các bị cáo là người chưa thành niên, tích cực tham gia các phong trào tại địa phương, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh của địa phương sẽ kết hợp với các đoàn thể xã hội và gia đình quan tâm giáo dục bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và xin HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án điều hợp pháp.

[2] Về quan điểm của người bào chữa, đại diện của bị cáo Đại diện VKS tại phần thủ tục tranh luận: HĐXX thấy việc tranh luận, đối đáp đúng trình tự quy định của pháp luật, các bên đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình khi tranh tụng và đều giữ nguyên quan điểm. Quan điểm của các bên đã được HĐXX cân nhắc, đánh giá khi nghị án.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ đã xâm phạm tới quy định về an toàn giao thông đường bộ - Là khách thể được BLHS ghi nhận và bảo vệ.

Cụ thể: Bị cáo đã vi phạm Khoản 6 Điều 5 Thông tư 31/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và Điều 12 Luật giao thông đường bộ. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như: Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện; Kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai người làm chứng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được việc vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ nhưng do cẩu thả bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Từ những nhận định trên đây - HĐXX thấy đã có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông khi tham gia giao thông của bị cáo Bùi Ngọc H dẫn đến việc bà Phạm Thị C tử vong đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điều 260 BLHS. Do bị cáo chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật nên bị cáo phải chịu TNHS theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

Việc VKSND huyện Trục Ninh truy tố bị cáo về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 2 Điều 260 BLHS tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-KSĐT ngày 13 tháng 4 năm 2020, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì vậy, để đảm bảo trật tự pháp luật, giáo dục phòng ngừa chung tình hình tội phạm, việc áp dụng biện pháp pháp lý hình sự đối với bị cáo là điều cần thiết.

[3] Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc tới các tình tiết: Bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường; Bị hại cũng một phần có lỗi, người đại diện của bị hại có đề nghị miễn TNHS cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đại diện tổ chức có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, cần tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội - để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ quy định tại Điều 91; 101 BLHS - HĐXX thấy có thể giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo so với người đã thành niên phạm tội để vừa thể hiện các nguyên tắc nhân đạo, công bằng của chính sách hình sự của Nhà nước, vừa đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo làm lại cuộc đời, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng - Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS - HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần tuyên một mức hình phạt để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của người bào chữa, đại diện tổ chức tham gia tố tụng là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra gia đình Bùi Ngọc H đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thị C số tiền 105.000.000đ. Đại diện gia đình bà C đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Gia đình Lê Ngô Hoàng A, Nguyễn Hồng P không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án là xe mô tô BS: 18S4-8079 do H điều khiển, xác định là xe của Ninh Hoàng A, Bùi Ngọc H chưa có giấy phép lái xe nhưng đã tự ý lấy và điều khiển xe mô tô gây tai nạn, Ninh Hoàng A không biết, không giao xe cho H. Vì vậy Ninh Hoàng A không phạm tội. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 18S4-8079 cho Ninh Hoàng A.

Xét thấy việc xử lý vật chứng của CQCSĐT là đúng pháp luật nên không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 91; Điều 101 BLHS:

Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Bùi Ngọc H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 04 (Bốn) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. (Ngày 19 tháng 5 năm 2020).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện T, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo chuyển nơi cư trú thì việc giám sát giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

## 2. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Ngọc H phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc hoặc được tổng đạt Bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định + huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND xã T, huyện T;
- Bị cáo, Đại diện bị cáo;
- Đại diện bị hại; Người bào chữa;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Chu Thái Hà**